

# **LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN THUYẾT MINH**

## **KẾT QUẢ CẦN ĐẠT**

Vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học về đoạn văn, về văn thuyết minh để viết được một đoạn văn có đề tài gần gũi, quen thuộc trong học tập hoặc trong đời sống.

## **I - ĐOẠN VĂN THUYẾT MINH**

1. Hãy nhắc lại :

- Thế nào là một đoạn văn ?
- Một đoạn văn cần đạt được những yêu cầu nào trong các yêu cầu kế dưới đây :
  - Tập trung làm rõ một ý chung, một chủ đề chung thống nhất và duy nhất.
  - Liên kết chặt chẽ với các đoạn văn đứng trước và sau nó.
  - Điển đạt chính xác, trong sáng.
  - Gợi cảm, hùng hồn.
- Theo anh (chị), giữa một đoạn văn tự sự và một đoạn văn thuyết minh có những điểm nào giống và khác nhau ? Vì sao có sự giống nhau và khác nhau như thế ?
- Một đoạn văn thuyết minh có thể gồm bao nhiêu phần chính ? Các ý trong đoạn văn thuyết minh có thể được sắp xếp theo các trình tự thời gian, không gian, nhận thức, phản bác – chứng minh không ? Vì sao ?

## **II - VIẾT ĐOẠN VĂN THUYẾT MINH**

Giả sử phải viết một bài văn thuyết minh để cung cấp cho người đọc những hiểu biết chuẩn xác về một nhà khoa học hoặc một tác phẩm văn học, một công trình nghiên cứu, một điển hình người tốt, việc tốt, anh (chị) hãy :

- Phác qua dàn ý đại cương cho bài viết.
- Tiếp đó, hãy diễn đạt một ý trong dàn ý thành một đoạn văn.

*Gợi ý :*

- Trả lời một số câu hỏi :
  - Anh (chị) định tập viết đoạn văn nào ? Đoạn ấy nằm ở vị trí nào trong bài văn ?
  - Câu chuyển đoạn cần được viết thế nào để đoạn văn sẽ viết có thể tiếp nối được với đoạn văn trước đó ?

- Phải sắp đặt các ý theo thứ tự nào để bảo đảm tính chặt chẽ và mạch lạc của đoạn văn ?
- Cần sử dụng những phương pháp thuyết minh nào và diễn đạt thế nào để đoạn văn không chỉ chuẩn xác mà còn sinh động, hấp dẫn ?
- Có thể học tập được gì từ đoạn văn sau :

*Với Anh-xtanh, thời gian [...] trở nên co dãn khi nó tỏ ra phụ thuộc vào chuyển động của người quan sát. Nếu ta chuyển động càng nhanh thì thời gian càng chậm lại. Chẳng hạn, một người ở trên con tàu vũ trụ bay với vận tốc bằng 87% vận tốc ánh sáng sẽ thấy thời gian chậm lại một nửa. Anh ta sẽ già đi chậm hơn hai lần so với người sinh đôi với anh ta ở Trái Đất. Người sinh đôi với anh ta ở Trái Đất có nhiều nếp nhăn và tóc bạc sớm hơn anh ta. Tim anh ta đập nhanh hơn và anh ta ăn nhiều bữa hơn, uống nhiều rượu vang hơn và đọc sách nhiều hơn. Đó là nghịch lí cặp sinh đôi của Läng-gio-vanh (tên của nhà vật lí người Pháp phát biểu nghịch lí này). [...] Ở 99% vận tốc ánh sáng, thời gian chậm lại 7 lần. Ở 99,9% vận tốc ánh sáng, thời gian chậm lại 22,4 lần.*

(M.Ri-các – Trịnh Xuân Thuận, *Cái vô hạn trong lòng bàn tay*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2005 )

#### b) Viết và sửa chữa :

Viết toàn bộ đoạn văn ra giấy nháp, sau đó kiểm tra xem :

- Chủ đề của đoạn có được thể hiện rõ ràng và nhất quán không ;
- Việc sử dụng phương pháp thuyết minh có hợp lý không ;
- Các câu trong đoạn có trong sáng và liên kết với nhau không ;
- Làm thế nào để sửa chữa những lỗi của đoạn văn (nếu có).

#### GHI NHỚ

Để có thể viết tốt một đoạn văn thuyết minh, cần phải :

- Nắm vững các kiến thức về đoạn văn thuyết minh và các kỹ năng viết đoạn văn thuyết minh.
- Có đủ những tri thức cần thiết và chuẩn xác để làm rõ ý chung của đoạn.
- Sắp xếp hợp lý các tri thức đó theo một thứ tự rõ ràng, rành mạch.
- Vận dụng đúng đắn, sáng tạo những phương pháp thuyết minh và diễn đạt để đoạn văn trở nên cụ thể, sinh động, hấp dẫn.

### III - LUYỆN TẬP

1. Viết đoạn văn nối tiếp theo đoạn mà anh (chị) vừa hoàn thành trên lớp.
2. Từ những kết quả và tiến bộ đã đạt được, hãy viết một bài văn thuyết minh để giới thiệu một con người, một miền quê, một danh lam thắng cảnh hoặc một phong trào hoạt động mà anh (chị) đã có dịp tìm hiểu kĩ.

## CÂY HỒ GUƠM

Làn cây ven Hồ Guom như làn mị, như ai dướn đôi lông mày. Không thể nghĩ cái đầm nước tuyệt vời ấy lại vắng hàng mi những rèm cây.

Cây cối Hồ Guom của Hà Nội thoạt nhìn không ra thể thức nào, nhưng để ý kĩ sẽ thấy được một lề lối của mỗi bóng cây bóng nước. Mỗi cái cây bên nhau đều mang chứng tích của lịch sử và thời gian.

Từ trong Đảo Ngọc giữa hồ, những cây đa, cây si, cây sanh, cây đè và những cây gạo mà đâu định làng nào cũng sum sê. Những gốc gạo hiền lành, xù xì như đá tảng vì những nhát dao tước vỏ cây từ thuở trong phố còn những cột đèn dầu thấp ở các ngã tư đường thập đạo, người ta lấy vỏ gạo về làm thuốc bóp chân sái, tay gãy – những bài thuốc ai cũng thuộc.

Những cây trong vườn đã thành đại thụ cũng thấy ở đây. Bảy cây lọc vừng vun lại một khóm mà nôn lộc vừng để kèm ăn gọi cá mè. Những cây sung cổ quai mỗi mùa xuân vẫn trổ lá, quả sung muối dưa, lá sung non lót nem chạo trên Phùng uống với rượu gạo Mẽ Trì của ba làng Mai.

Và những cây me cây sấu vốn mọc trước ngõ, canh nấu quả me chua, nước rau muống luộc đậm sấu,...

Ô hay, bất chợt vào mùa thu, hoa vông, chỉ đến mùa hoa vông đỏ khé trên mặt hồ mới nhớ, chú hằng ngày qua dưới gốc vông, không ai để ý tới loại cây cọc rào quá quen mắt ấy.

Và cả những cây rùng, những cây rùng cũng tối, rùng Mai Châu, rùng đảo Cát Bà, ông lão nào đã quay về đây những cây kim giao – mà tiếng đồn ngày xưa vua chúa cầm đũa chỉ cầm đũa bằng gỗ quý này.

Hai tiếng “hồ liễu” xưa nay gắn bó thân thiết với Hồ Guom, Hồ Guom hồ liễu. Nhưng chớ ai tưởng lúc sắm uất nhất thì quanh Hồ Guom chỉ toàn dương liễu. Lệ liễu Hồ Guom không yêu kiều vì dặm liễu, dặm dài. Mà từ thuở nào, liễu Hồ Guom chỉ lác đác. Những cây liễu đứng một mình buông tóc trong gió in bóng hồ điểm trang bức tranh hồ cuối thu phảng lặng, hoa lộc vừng đỏ hây rơi từng đám xuống mặt nước.

Hồ Guom, hồ các thứ cây. Nhưng tôi nhớ nhất và cho đến giờ vẫn không hiểu sao bên Hồ Guom ngày trước lại có một cây ô môi vốn quê ở miền Nam, giữa mùa hạ hoa nở như hoa đào. Chẳng lẽ đã có một ông lão trưng vác ống tranh cô tiên Giáng Kiều đem một cành ô môi chiết ra trồng xuống ven hồ chỗ đất chỗ nước lịch sử này?

Cuối thế kỉ trước, người Pháp mới chiếm Hà Nội. Lịch sử đau thương quãng ấy đã sang trang rồi, nhưng còn dấu tích trong cây. Ấy là những cây gỗ tách chỉ thấy ở rừng Thượng Lào, những cây cọ dại châu Phi, những cây hoa phượng vĩ quê tận Tân Ghi-nê ngoài châu Đại Dương, người Pháp đã đem từ các thuộc địa tới.

Cây quanh Hồ Guom tụ hội các thứ cây của làng nước và của thời thế.

---

(Bài viết của Tô Hoài, trong Nguyễn Vinh Phúc,  
Hồ Hoàn Kiếm và đền Ngọc Sơn, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2003)